VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2193 /QĐ-VHL	*Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán ngân sách năm 2025

CHỦ TỊCH
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 38/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2120/QĐ-VHL ngày 23/10/2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc giao điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước đợt 4 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước đợt 4 năm 2025 đã được Bộ Tài chính phê duyệt trên hệ thống Tabmis cho các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch Viện Hàn lâm (để b/c);
- Bộ Tài chính;
- Website Viện Hàn lâm;
- Lưu: VT, KHTC, QTP.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trường Giang

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

CHƯƠNG: 046

CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 2193 /QĐ-VHL ngày 12 /11/2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên đơn vị	Tổng cộng kinh phí điều chỉnh	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHI SỰ NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (100-101) NGUỒN VỐN TRONG NƯỚC		
			Chi thường xuyên tự chủ (01.13)	Quỹ thưởng (02.18)	Chi không thường xuyên (02.12)
A	B	1=(2+3+4)	2	3	4
I	**CÁC ĐƠN VỊ ĐIỀU CHỈNH TĂNG**	**6.337,20**	**38,00**	**45,80**	**6.253,40**
1	Đơn vị: VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	**53,70**		4,10	49,60
2	Đơn vị: VĂN PHÒNG VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM	**3.413,92**			3.413,92
3	Đơn vị: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO	**169,76**		2,60	167,16
4	Đơn vị: VIỆN CÁC KHOA HỌC TRÁI ĐẤT	**186,72**			186,72
5	Đơn vị: BẢO TÀNG THIÊN NHIÊN VIỆT NAM	**41,10**	38,00	3,10	
6	Đơn vị: TRUNG TÂM VŨ TRỤ VIỆT NAM	**175,20**			175,20
7	Đơn vị: HỌC VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	**396,80**		36,00	360,80
8	Đơn vị: VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM - ĐOÀN RA	**1.900,00**			1.900,00
II	**CÁC ĐƠN VỊ ĐIỀU CHỈNH GIẢM**	**6.337,20**	**829,10**	**45,80**	**5.462,30**
1	Đơn vị: VIỆN TOÁN HỌC	**4,10**	4,10		
2	Đơn vị: VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	**31,50**	4,10		27,40
3	Đơn vị: VIỆN CƠ HỌC	**10,70**	3,50		7,20
4	Đơn vị: VIỆN KHOA HỌC SỰ SỐNG	**135,00**			135,00
5	Đơn vị: VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU	**621,80**	478,50		143,30
6	Đơn vị: VIỆN HÓA HỌC	**112,40**	112,40		
7	Đơn vị: VIỆN VẬT LÝ	**54,70**	54,70		
9	Đơn vị: BẢO TÀNG THIÊN NHIÊN VIỆT NAM	**106,80**	106,80		
10	Đơn vị: TRUNG TÂM VŨ TRỤ VIỆT NAM	**570,00**	65,00		505,00
11	Đơn vị: VIỆN CÁC KHOA HỌC TRÁI ĐẤT	**365,50**		5,70	359,80
12	Đơn vị: VIỆN HẢI DƯƠNG HỌC	**247,10**			247,10
13	Đơn vị: VĂN PHÒNG VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM	**2.799,00**			2.799,00
14	Đơn vị: VIỆN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC MIỀN TRUNG	**16,90**			16,90
15	Đơn vị: VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG	**381,20**		27,20	354,00
16	Đơn vị: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO	**76,50**			76,50
17	Đơn vị: VIỆN SINH HỌC	**523,80**			523,80
18	Đơn vị: VIỆN CÔNG NGHỆ TIÊN TIẾN	**280,20**		12,90	267,30